ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP LỚP TRẮC ĐỊA MỎ - CÔNG TRÌNH K57

TT	SINH VIÊN	ĐỀ TÀI	GV HƯỚNG DẪN	GV PHẢN BIỆN
1	Dương Thanh Tùng	Ứng dụng phần mềm TOPO trong công tác thành lập bản đồ địa hình phục vụ công tác quy hoạch bãi thải cho nhà máy Nhiệt điện Na Dương	GV. Phạm Văn Chung	ThS. Nguyễn Quốc Long
2	Trương Văn Hùng	Ứng dụng máy toàn đạc điện tử trong công tác trắc địa phục vụ xây dựng khách sạn cao tầng ở Tp Lào Cai	TS Vương Trọng Kha	ThS. Võ Ngọc Dũng
3	Bùi Văn Long	Xử lý số liệu GNSS lưới khống chế cơ sở trong thi công đường cao tốc Hà Nội- Lạng Sơn	ThS. Nguyễn Quốc Long	TS. Nguyễn Viết Nghĩa
4	Phạm Ngọc Thao	Khảo sát các tính năng kỹ thuật của máy toàn đạc điện tử Leica TS02 trong công tác trắc địa công trình	ThS. Võ Ngọc Dũng	TS. Nguyễn Viết Nghĩa
5	Nguyễn Văn Vượng	Công tác trắc địa trong thi công xây dựng nhà cao tầng - chung cư CT2 eco green	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	ThS. Võ Ngọc Dũng
6	Hoàng Tân Trà	Ứng dụng GNSS thành lập lưới khống chế trắc địa công trình Hateco 3 và Hateco 5	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	GV. Phạm Văn Chung
7	Nguyễn Văn Tuấn Hưng	Ứng dụng phần mềm TOPO HS MO thành lập bản đồ tính toán khối lượng san lấp mặt bằng công nghiệp	ThS. Võ Ngọc Dũng	GV. Phạm Văn Chung
8	Nguyễn Đức Lương	Thiết kế trạm quan trắc dịch chuyển biến dạng bề mặt mỏ than Nam Mẫu	TS Vương Trọng Kha	ThS. Nguyễn Quốc Long
9	Cao Tuấn Hiếu	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GNSS trong thành lập lưới khống chế cơ sở phục vụ thi công cầu	ThS. Nguyễn Quốc Long	ThS. Võ Ngọc Dũng
10	Bùi Văn Hai	Quan trắc chuyển vị ngang sâu tường vây công trình hỗn hợp dịch vụ công cộng thương mại Quảng An-Tây Hồ	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	TS. Vương Trọng Kha
11	Nguyễn Phương Duy	Tính toán bình sai và xử lý số liệu đo lún nhà cao tầng	ThS. Võ Ngọc Dũng	GV. Phạm Văn Chung
12	Đặng Văn Hoàng	Ứng dụng công nghệ GNSS và máy toàn đạc điện từ vào thành lập bản đồ khai thác mỏ Cọc Sáu	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	TS Vương Trọng Kha
13	Vũ Ngọc Sơn	Xác định các thông số góc dịch động mỏ than Mông Dương	ThS. Nguyễn Quốc Long	GV. Phạm Văn Chung
14	Vũ Đăng Dũng	Thiết kế phương án quan trắc độ lún công trình	ThS. Võ Ngọc Dũng	TS. Nguyễn Viết Nghĩa
15	Trịnh Hữu Sự	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GNSS trong công tác thành lập lưới khống chế trên mỏ lộ thiên	GV. Phạm Văn Chung	TS Vương Trọng Kha

16	Nguyễn Văn Thủy	Ứng dụng công nghệ đo laser hầm lò phục vụ hoạt động khoáng sản khu vực Công ty CP than Mông Dương	TS Vương Trọng Kha	ThS. Võ Ngọc Dũng
17	Lê Văn Sơn	Nghiên cứu xác định các thông số dịch chuyển biến dạng trong điều kiện địa chất đặc biệt có nhiều uốn nếp, đứt gẫy bể than Quảng Ninh	GV. Phạm Văn Chung	TS Vương Trọng Kha
18	Nguyễn Anh Đoài	Ứng dụng công nghệ GNSS thành lập lưới khống chế cơ sở phục vụ hoạt động khoáng sản ở khu vực mỏ than Mông Dương	TS Vương Trọng Kha	TS. Nguyễn Viết Nghĩa
19	Trịnh Quốc Huy	Đánh giá qúa trình mở rộng đô thị thành phố Hà Nội qua yếu tố các bề mặt không thấm chiết xuất từ ảnh vệ tinh.	ThS. Lê Thị Thu Hà	ThS. Phạm Thị Làn
20	Bùi Công Hạnh	Đánh giá biến động rừng ngập mặn ven biển Hải Phòng trên cơ sở tích hợp viễn thám và GIS	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Cao Xuân Cường
21	Nguyễn Anh Đắc	Ứng dụng công nghệ GNSS trong thành lập lưới khống chế cơ sở mặt bằng trên bề mặt mỏ	ThS. Lê Văn Cảnh	PGS.TS. Phạm Công Khải
22	Hoàng Thị Thoa	Đánh giá diễn biến xâm nhập mặn huyện Giao Thủy, Nam Định trên cơ sở dữ liệu viễn thám đa thời gian	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Văn Cảnh
23	Phan Thanh Dương	Nâng cao độ chính xác chiết tách nước sử dụng phương pháp phân cụm mờ fuzzy c-mean.	ThS. Cao Xuân Cường	ThS. Phạm Thị Làn
24	Phạm Trung Hiếu	Đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ GNSS/CORS trong công tác thành lập bản đồ địa chính.	PGS.TS. Phạm Công Khải	ThS. Lê Văn Cảnh
25	Bùi Đăng Dũng	Nghiên cứu các phương pháp trộn ảnh quang học và ảnh SAR nhằm nâng cao độ chính xác phân loại.	ThS. Cao Xuân Cường	ThS. Phạm Thị Làn
26	Hoàng Thế Anh (K56)	Ứng dụng viễn thám trong đánh giá biến động lớp phủ thực vật ngập mặn vùng ven biển Giao Thủy, Nam Định và Tiền Hải, Thái Bình	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Văn Cảnh
27	Vũ Công Sơn	Xử lý số liệu quan trắc lún công trình nhà cao tầng	ThS. Lê Văn Cảnh	PGS.TS. Phạm Công Khải
28	Trịnh Hồng Quân	Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Bình	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Thị Thu Hà
29	Đinh Văn Sơn	Ứng dụng phần mềm Microstation và TMVmap trong thành lập bản đồ địa chính	ThS. Lê Văn Cảnh	ThS. Phạm Thị Làn
30	Tô Văn Hinh	Đánh giá biến động đất ngập nước vùng đồng bằng Hà Tiên sử dụng tư liệu viễn thám đa thời gian và GIS.	ThS. Cao Xuân Cường	ThS. Phạm Thị Làn

31	Nguyễn Văn Hợp (K56)	Ứng dụng phần mềm Vilis trong công tác quản lý đất đai huyện Đan Phượng, Hà Nội.	ThS. Lê Văn Cảnh	ThS. Nguyễn Quốc Long
32	Nguyễn Vũ Tiến	Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến động đường bờ tỉnh Nam Định	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Cao Xuân Cường
33	Cao Văn Đán	Nghiên cứu ứng dụng phần mềm TOPO-HSMO trong công tác thành lập bản đồ và tính khối lượng khai thác mỏ đá khu vực Xuân Vân, Yên Sơn, Tuyên Quang.	PGS.TS. Phạm Công Khải	ThS. Lê Văn Cảnh
34	Phan Xuân Phương	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu GIS quản lý công tác quy hoạch xây dựng nông thôn mới khu vực huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	TS Vương Trọng Kha	TS. Nguyễn Viết Nghĩa
35	Vũ Quang Thảo (K56)	Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu GIS phục vụ quy hoạch môi trường huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.	GS.TS. Võ Chí Mỹ	ThS. Cao Xuân Cường
36	Đặng Đình Trọng	Nghiên cứu, xử lý tổng hợp các kết quả quan trắc thực địa nhằm xác định các thông số dịch chuyển biến dạng cho mỏ than Mông Dương	GV. Phạm Văn Chung	TS Vương Trọng Kha
37	Ngô Tiến Lực	Ứng dụng thuật toán KNN nhằm nâng cao độ chính xác phân loại các bề mặt không thấm khu vực Giao Thủy, tỉnh Nam Định.	ThS. Lê Thị Thu Hà	ThS. Cao Xuân Cường
38	Nguyễn Minh Khiêm	Ứng dụng viễn thám và GIS nghiên cứu biến động lớp phủ bề mặt huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	ThS. Phạm Thị Làn	ThS. Lê Thị Thu Hà
39	Nguyễn Mạnh Tuấn	Khảo sát các tính năng kỹ thuật của máy toàn đạc điện tử leica TS15 trong công tác trắc địa mỏ than Tây Nam Đá Mài	TS. Nguyễn Viết Nghĩa	ThS. Nguyễn Quốc Long
40	Vũ Ngọc Anh	Đánh giá biến động phạm vi đất ngập lũ khu vực Hà Tiên, Kiên Giang sử dụng tư liệu ảnh viễn thám đa thời gian và GIS	ThS. Cao Xuân Cường	ThS. Phạm Thị Làn